

**TÓM TẮT TIỂU SỬ NHÂN VẬT ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ ĐIỀU CHỈNH
GIỚI HẠN CỦA MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, HUYỆN NGỌC HIỂN,
THÀNH PHỐ CÀ MAU**

TT	MỤC	NỘI DUNG TÓM TẮT
01	Tên nhân vật	NGÔ GIA TỰ (1908 – 1935)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Ngô Gia Tự sinh tại làng Tam Sơn, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh (nay là xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Năm 1927, Ông tham gia lớp huấn luyện chính trị do Nguyễn Ái Quốc tổ chức tại Quảng Châu, Trung Quốc, được Kỳ bộ Bắc kỳ, Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội chỉ định vào Tỉnh bộ Bắc Ninh để gây dựng cơ sở ở địa phương. Năm 1928, Ngô Gia Tự được đưa về hoạt động tại Kỳ bộ Bắc kỳ.</p> <p>Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, Ông được bầu làm Bí thư Xứ ủy lâm thời của Đảng bộ Nam Kỳ. Dưới sự lãnh đạo của Bí thư Xứ ủy Ngô Gia Tự, Đảng bộ đã chọn nhà máy Ba Sơn, đồn điền Phú Riềng, xã Vĩnh Kim (Mỹ Tho) làm cơ sở phát triển cách mạng. Đặc biệt ở những khu lao động nghèo vùng Thị Nghè đã được Ngô Gia Tự chọn làm nơi trú ngụ và hoạt động trong những tháng ngày thực hiện chủ trương “Vô sản hóa” của Đảng.</p> <p>Đến cuối năm 1930, Ông bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn. Sau hơn 2 năm bị giam giữ, ngày 2/5/1933, thực dân Pháp đưa Ngô Gia Tự, cùng Phạm Hùng, Lê Văn Lương và nhiều đảng viên khác ra phiên tòa “đại hình đặc biệt”, và đày ra Côn Đảo vào tháng 5 năm 1933. Ông bị mất tích trong một chuyến vượt ngục đầu năm 1935 cùng với các bạn tù khác.</p>
02	Tên nhân vật	PHAN ĐÌNH GIÓT (1922 - 1954)
	Phân loại	Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Phan Đình Giót, sinh năm 1922, quê quán ở huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Nhà rất nghèo, bố mất sớm, Ông phải đi ở đợ, làm thuê từ năm 13 tuổi. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Ông tham gia tự vệ chiến đấu.</p> <p>Năm 1950, Ông xung phong vào bộ đội chủ lực, đến Mùa đông năm 1953, đơn vị Ông tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Chiều ngày 13/3/1954, có lệnh nổ súng tiêu diệt vị trí Him Lam, sau nhiều loạt pháo bắn dọn đường, các chiến sĩ ta xông lên liên tiếp đánh bộc phá. Mặc dù bị thương ở đùi, Phan Đình Giót vẫn ôm bộc phá lao lên đánh tiếp. Lợi dụng thời cơ địch đang hoang mang, Ông vọt lên bám chắc lô cốt, ném thủ pháo, bắn kiềm chế cho đơn vị tiến vào. Bị thương vào vai nhưng Ông cố gắng nhích dần người đến sát lô cốt số 3, rồi dùng hết</p>

		<p>sức còn lại lao cả thân mình vào bịt kín lỗ châu mai địch. Hòa điếm của địch bị đập tắt, toàn đơn vị ào ạt xông lên như vũ bão, tiêu diệt gọn cứ điếm Him Lam của thực dân Pháp.</p> <p>Phan Đình Giót được Quốc hội và Chính phủ truy tặng Huân chương Quân công hạng hai và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.</p>
03	Tên nhân vật	CHÂU VĂN LIÊM (1902 – 1930)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Châu Văn Liêm, sinh ngày 29/6/1902, quê quán tại Làng Thới Thạnh, quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ. Hy sinh năm 1930. Khi còn nhỏ, ông học tại Trường Collège de Cần Thơ, đến tháng 7/1922 vào học Trường Sư phạm Đông Dương. Dạy học và hoạt động cách mạng, gia nhập Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội từ năm 1927, làm Bí thư Tỉnh bộ Long Xuyên từ năm 1928. Năm 1929, Ông giữ chức vụ Bí thư Ban Lâm thời An Nam Cộng sản Đảng. Năm 1930, tại Hương Cảng, Cửu Long (Trung Quốc) đồng chí Nguyễn Ái Quốc, chủ trì Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản trong nước thành một Đảng, thống nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng chí Châu Văn Liêm sau khi về nước và hoàn tất nhiệm vụ thống nhất Đảng ở Nam Kỳ, đã nhận nhiệm vụ phụ trách Liên tỉnh Gia Định - Chợ Lớn.</p> <p>Ngày 04/6/1930, đồng chí Châu Văn Liêm hy sinh khi lãnh đạo nhân dân Đức Hoà (Long An) biểu tình đòi chính quyền thực dân cải thiện đời sống, giải quyết quyền lợi thiết thân, chính đáng cho từng giới, từng giai cấp.</p>
04	• Tên nhân vật	NGUYỄN VĂN BẢY (1936 – 2019)
	• Phân loại	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
	• Tóm tắt tiểu sử	<p>Đại tá Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1936, tên thật là Nguyễn Văn Hoa. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, phi công không quân nhân dân Việt Nam. Quê quán ở huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, là con thứ sáu trong gia đình do cách gọi của người miền Nam theo thứ tự nên dần dần cái tên Nguyễn Văn Bảy trở thành tên chính của ông.</p> <p>Năm 1953, khi mới được 17 tuổi, ông Bảy đi bộ đội và tập kết ra miền Bắc, bắt đầu học lái phi công, sau khi hoàn thành khóa huấn luyện phi công tại Liên Xô, ông trở về nước và bắt đầu tham chiến ở mặt trận trên không.</p> <p>Từ năm 1965 - 1968, với chiếc máy bay MiG-17, Ông đã bắn hạ tổng cộng 7 máy bay Mỹ, Ông Nguyễn Văn Bảy là một trong 17 chiến sĩ được xếp hạng “Ách” (bắn rơi 5 máy bay địch trở lên) trong kháng chiến chống Mỹ. Ông Bảy dần được thăng lên hàm Đại tá và giữ nhiều chức vụ trong quân chủng như Trung đoàn trưởng Trung đoàn Không quân 937, Phó Tư lệnh Sư đoàn 372, Phó tham mưu trưởng Quân chủng Không quân. Năm 1975, Ông tiếp quản sân bay Cần Thơ và tham gia điều hành các sân bay khác ở miền Nam như Tân Sơn Nhất, Biên Hòa, Cần Thơ. Ông bệnh mất năm 2019.</p>

05	• Tên nhân vật	NGUYỄN VĂN LANG (1942 – 1967)
	• Phân loại	Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân
	• Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Lang, sinh năm 1942. Quê quán ấp 3, xã Tân Thành, thị xã Cà Mau, tỉnh Minh Hải (nay là xóm 4, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau).</p> <p>Năm 1955 – 1956, Ông tham gia cách mạng, phụ trách công tác giao liên mật của xã Tân Thành. Năm 1959, Ông vào Đội tự vệ vũ trang ấp 3, diệt tề giải phóng ấp 3, xã Tân Thành. Tháng 04/1962, rút vào du kích xã Tân Thành làm A trưởng. Năm 1962 -1963 ông làm B trưởng, lãnh đạo du kích xã, phá ấp chiến lược, đánh địch bằng 3 mũi giáp công, qua một năm đơn vị được bầu khá nhất tỉnh, tác chiến 45 trận. Năm 1964 giữ chức Xã đội trưởng xã Tân Thành. Từ năm 1964 – 1965, tham gia tác chiến 37 trận, lãnh đạo du kích giữ được truyền thống du kích xã khá nhất của tỉnh và được bình chọn xã khá nhất miền Nam về thành tích chiến đấu. Năm 1966 – 1967 ông giữ chức Bí thư xã ủy, Chính trị viên xã đội, lãnh đạo đơn vị du kích xã Tân Thành phối hợp với cấp trên tác chiến 163 trận, tiêu diệt 421 tên địch, làm bị thương hơn 400 tên, thu trên 300 khẩu súng các loại, làm cho địch không thực hiện được kế hoạch bình định lấn chiếm của địch từ năm 1965 trở về sau.</p> <p>Mặc dù đồng chí là chỉ huy nhưng đồng chí Nguyễn Văn Lang đã xông vào trận địa không một chút do dự, đề cứu đồng đội, tiêu diệt đồn 3 góc, trận đánh này anh đã anh dũng hy sinh.</p>
06	• Tên nhân vật	LÊ VĂN TÁM (1932 - 1945)
	• Phân loại	Nhân vật lịch sử
	• Tóm tắt tiểu sử	<p>Lê Văn Tám, sinh năm 1932, là con của một gia đình nghèo ở xóm Bàn Cờ (nay thuộc Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh). Cha của Ông đã từng hoạt động thời Nam Kỳ khởi nghĩa (1940). Ngày thực dân Pháp gây hấn ở Nam Bộ (9/1945), gia đình Ông ra vùng kháng chiến. Sau vì hoàn cảnh riêng, gia đình Ông lại phải trở về vùng địch tạm chiếm, cảnh nhà túng thiếu, ngày ngày Ông phải đi bán lạc rang. Ông thường lân la tới những nơi có quân Pháp đóng để bán hàng, đánh giầy. Tại Thị Nghè, có một kho xăng và đạn lớn của địch. Hình ảnh những hòm đạn, những trái bom hiện ra trong trí nhớ của Ông cùng những cảnh tàn phá, giết chóc dã man của địch đối với đồng bào ta đã thôi thúc Ông tính đến một việc làm táo bạo. Ông nảy ra ý định sẽ phá kho xăng đạn này. Ông giấu dầu xăng trong người, thản nhiên khoác hòm lạc rang đến bán cho lính gác như thường lệ. Lợi dụng lúc bọn địch không để ý Ông chạy như bay vào chỗ để xăng và bật diêm. Dầu xăng trong người Lê Văn Tám bốc cháy và bén luôn vào thùng xăng gần nhất. Thế là cả kho xăng bốc cháy bùng bùng rồi lan tới chỗ để bom đạn, khói lửa mịt mù cả thành phố. Lê Văn Tám đã anh dũng hy sinh và để lại trong trí nhớ nhân dân thành đồng Tổ quốc hình ảnh “Em bé đuốc sống” của thành phố mang tên Bác Hồ của dân tộc Việt Nam.</p>

07	• Tên nhân vật	NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910 – 1941)
	• Phân loại	Nhân vật lịch sử
	• Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai sinh năm 1910, nhà hoạt động cách mạng, thế hệ tiền bối của Đảng Cộng sản Việt Nam, lúc nhỏ bà có tên là Vịnh, quê ở xã Vĩnh Yên, nay thuộc thành phố Vĩnh, Nghệ An. Bà theo học Quốc ngữ từ nhỏ. Năm 1927, bà gia nhập Đảng Tân Việt và vào Ban Chấp hành Đảng bộ.</p> <p>Năm 1930, bà sang Trung Quốc làm việc tại Văn phòng Đông phương Bộ Quốc tế Cộng sản. Năm 1931, bà bị mật thám Pháp bắt ở Hồng Kông, đến năm 1934 được trả tự do. Trong năm này bà cùng ông Lê Hồng Phong được cử làm đại biểu chính thức đi dự Đại hội lần thứ 7 của Quốc tế Cộng sản tại Mạc Tư Khoa. Bà cưới chồng (ông Lê Hồng Phong) tại đây, rồi vào học Đại học Đông Phương Staline. Năm 1936, bà được phân công vào Sài Gòn, tham gia Xứ ủy Nam Kỳ, phụ trách Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn.</p> <p>Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới bùng nổ, thực dân Pháp khủng bố trắng, đến tháng 7/1940, bà bị địch bắt. Trong tù bà vẫn liên lạc được với tổ chức bên ngoài, lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng. Ngày 23/11/1940, cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ nổ ra. Địch vịn vào cuộc khởi nghĩa này lấy cớ tử hình một số cán bộ lãnh đạo của Đảng đang bị giam giữ, bà bị xử tử tại Hóc Môn vào ngày 28/8/1941, hưởng dương 31 tuổi.</p>
08	Tên nhân vật	VÕ HOÀNH (1909 – 1959)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Võ Hoàn, sinh năm 1909, quê quán xã Phổ Xuân, huyện Đức Phổ, tỉnh Nghĩa Bình. Bí thư Chi bộ đầu tiên xã Khánh Bình (năm 1937). Tỉnh ủy viên tỉnh Bạc Liêu (cũ). Giữa tháng 6/1937, Chi bộ xã Khánh Bình được thành lập gồm 6 đồng chí, gồm: Võ Hoàn, Dương Văn Thịnh, Trần Hợi, Dương Thị Âu, Trần Thị Minh, Trần Thái Hòa, do đồng chí Võ Hoàn làm Bí thư. Chi bộ xã Phong Lạc và Chi bộ xã Khánh Bình là hai Chi bộ đầu tiên, là hạt nhân của Đảng bộ huyện Trần Văn Thời. Trong thời gian khôi phục và phát triển cơ sở đảng, đồng chí Võ Hoàn đã chỉ đạo, phát triển hai Chi bộ xã Phong Lạc và Khánh Bình thuộc quận Cà Mau ngày càng lớn mạnh.</p> <p>Sau cuộc khởi nghĩa Nam kỳ ngày 23/11/1940, đồng chí Võ Hoàn bị Pháp bắt, bị kết án 15 năm tù, đày ra Côn Đảo. Sau cách mạng tháng Tám, Đảng và Nhà nước ta tổ chức đưa tàu ra rước những người tù chính trị về. Trong thời gian ở tù, đồng chí bị tra tấn dã man nên khi trở về, sức khỏe của đồng chí Võ Hoàn rất yếu. Tỉnh ủy cho đồng chí nghỉ dài hạn để trị bệnh,</p>

		đồng chí qua đời vào ngày 19/6/1959 tại xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời.
09	Tên nhân vật	NGÔ THỊ HUỖN (1882 – 1947)
	Phân loại	Mẹ Việt Nam Anh hùng
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Bà Ngô Thị Hườn, sinh năm 1882 (mẹ đồng chí Trần Văn Thời), quê quán ấp Giao Vàm, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời.</p> <p>Đặc biệt Mẹ Hườn đã có 02 người con tham gia cách mạng đều giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy đó là đồng chí Trần Văn Thời và đồng chí Trần Văn Đại.</p> <p>Với công lao và thành tích đó, năm 1996, mẹ Ngô Thị Hườn được Nhà nước truy tặng danh hiệu cao quý Mẹ Việt Nam Anh hùng. Mẹ bệnh mất năm 1947.</p>
10	Tên nhân vật	NGUYỄN LONG PHI (1884 - 06/12/1964)
	Phân loại	Nghệ nhân văn hóa dân gian
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Quê quán: tỉnh Đồng Tháp. Cư trú tại xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời.</p> <p>Bác Ba Phi thật ra là con trai thứ hai trong gia đình có 8 anh em. Bác được gọi là Ba Phi là gọi theo thứ của người vợ sau này. Năm 18 tuổi Bác ba bị bắt đi làm lính thợ cho Pháp nhưng Bác đã trốn được và chạy về xứ U Minh và làm thuê cho chủ điền đất là Hương Quản Tế. Nhờ tính cần cù chịu khó Bác Ba được Hương Quản Tế tin cậy giao phó chuyện cai quản ruộng đất và gả con gái thứ ba của mình là bà Trần Thị Lữ. Cũng nhờ tính siêng năng nên Hương Quản Tế đã cắt cho vợ chồng Bác Ba rất nhiều ruộng đất. Không những vậy, Bác Ba còn khai khẩn thêm rất nhiều ruộng đất và được xem là ruộng cò bay thẳng cánh ở xứ U Minh hạ lúc bấy giờ (nay là ấp Lung Tràm, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau). Bác Ba thường kể chuyện tếu lâm cho bà con nghe nhưng cũng chính vì những câu chuyện rất mộc mạc, chân quê mà hình ảnh của Bác Ba đã được cải biên muôn màu như từ một tiểu địa chủ có phong thái trí thức, mặc đồ chần đằm, tay cầm gậy, đầu quấn khăn thì trở thành một Bác Ba Phi hịch hạc, chân chất, quần vo, áo vận...</p> <p>Những chuyện kể của Bác Ba Phi mang tiếng cười sảng khoái, ẩn chứa tính hào hùng của lớp người đi mở đất, tính đặc trưng Nam bộ, lòng yêu thiên nhiên và con người. Ông được truy tặng danh hiệu Nghệ nhân văn hóa dân gian năm 2002.</p>

11	Tên nhân vật	LÝ TỰ TRỌNG (1914 – 1932)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Anh hùng Lý Tự Trọng (Lê Hữu Trọng), sinh năm 1914, quê quán xã Thạch Minh, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.</p> <p>Đầu năm 1926, Lý Tự Trọng được Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội ở Xiêm cử sang Quảng Châu (Trung Quốc) học tập. Đến Quảng Châu, anh được gặp đồng chí Lý Thụy (tức Nguyễn Ái Quốc) và được Người tổ chức vào nhóm thiếu niên tiên phong Việt Nam, được đưa sang Liên Xô học tập và được Nguyễn Ái Quốc cải tên họ là họ Lý. Từ đó Lê Hữu Trọng đổi tên thành Lý Tự Trọng. Mùa Thu năm 1929, Lý Tự Trọng được điều về Sài Gòn để thực hiện nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.</p> <p>Ngày 08/02/1931, để bảo vệ cho đồng chí Phan Bội Châu đang diễn thuyết tuyên truyền cách mạng, Lý Tự Trọng đã bắn chết tên thanh tra mật thám Pháp Logorăng gần Sân vận động Sài Gòn. Lý Tự Trọng bị mật thám Pháp bắt. Ngày 15/4/1931, chính quyền Pháp tại Sài Gòn đã mở phiên tòa đại hình xét xử Lý Tự Trọng và bị kết án tử hình tuy chưa hết tuổi vị thành niên. Tháng 11/1932, bất chấp dư luận và luật pháp, thực dân Pháp đã xử bắn khi đồng chí khi mới 17 tuổi. Câu nói nổi tiếng của đồng chí được các thế hệ thanh niên Việt Nam lấy làm lẽ sống cho mình “Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng chứ không thể là con đường nào khác”.</p>
12	Tên nhân vật	ĐOÀN VĂN XÃ (1931 - 1972)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử (Liệt sỹ - Bí thư huyện ủy Trần Văn Thời)
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Đoàn Văn Xã (Hai Thạch), sinh năm 1931, quê quán xã Khánh An, huyện U Minh. Đồng chí Đoàn Văn Xã có hai lần làm Bí thư Huyện ủy huyện Trần Văn Thời (Lần thứ nhất từ tháng 12/1968 đến tháng 05/1969, lần thứ hai từ tháng 01/1970 đến tháng 01/1972).</p> <p>Tháng 01/1972, Huyện ủy Trần Văn Thời được Tỉnh ủy triển khai Chỉ thị số 13/CT của Trung ương cục và Nghị quyết Quân ủy miền Nam về chuẩn bị tiến hành nổi dậy phá “Bình định” và “Tổng tiến công chuyển hướng chiến lược năm 1972”.</p> <p>Ngày 17/01/1972, đồng chí đã lọt vào vòng vây của địch trong lúc chuẩn bị qua sông Ông</p>

		Đốc, đồng chí đã anh dũng hy sinh tại xã Phong Lạc. Đồng chí có nhiều đóng góp công lao to lớn cho huyện Trần Văn Thời trong những năm kháng chiến.
13	Tên nhân vật	VÕ THỊ HỒNG (1951 – 1969)
	Phân loại	Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Võ Thị Hồng tên thường gọi là Võ Thị Hồng Láng, sinh năm 1951, quê quán Ấp Đất Cháy, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Tiểu Đội trưởng Thanh niên xung phong Nguyễn Việt Khái II. Đêm 23 rạng sáng 24 tháng 02 năm 1969, sau nhiều lần bị địch ngăn chặn, lần này lực lượng ta quyết xuyên thấu đội hình giặc để đưa hàng về miền Tây. Ta sắp xếp hành quân nhưng bị giặc mai phục, tiểu đội II lọt vào ổ phục kích của giặc. Đồng chí Tiểu đội trưởng Võ Thị Hồng Láng bị trọng thương và ở lại chịu hy sinh cho quân ta chạy thoát, đồng chí bị địch bắt đem về đồn. Bị giết tra tấn dã man, đồng chí hy sinh ngày 24/02/1969 tại Đồng Cừ, xã Vĩnh Điều, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Bà con Nhân dân Tà Êm – Vĩnh Điều đã an táng đồng chí.</p> <p>Năm 2002, hài cốt đồng chí được đưa về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Trần Văn Thời. Nhân dịp 30/4/2008, tỉnh Cà Mau long trọng làm lễ đón nhận Quyết định truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho đồng chí Phan Ngọc Hiến và đồng chí Võ Thị Hồng.</p>
14	Tên nhân vật	TRẦN HỘI (1897 – 1947)
	Phân loại	Nhân vật lịch sử
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Đồng chí Trần Hội, sinh năm 1897, là con của ông Trần Văn Tiên và bà Cao Thị Tân, tại làng Tắc Thủ, xã Phong Lạc, quận Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu. Từ năm 1930 – 1934, Đồng chí Trần Hội giác ngộ cách mạng và tham gia hoạt động ở địa phương, tổ chức các hộ tương tế, chống sưu cao, thuế nặng của Pháp, giảm thuế thân, đòi cơm áo cho dân nghèo, ... Ông được kết nạp vào Đoàn Thanh niên cứu quốc, phụ trách các xã Phong Lạc, Hòa Thành, Thạnh Phú. Sau đó phụ trách các xã Khánh Bình và Khánh An. Ông vừa hoạt động vừa hốt thuốc bắc cho dân nghèo. Năm 1934, ông được phân công trở lại xã Phong Lạc, Hòa Thành và Hòa Tân.</p> <p>Từ năm 1936 – 1938, đồng chí làm Chủ tịch Ủy ban Hành động xã Phong Lạc, Khánh</p>

		<p>Bình, quận Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu. Ông bị Pháp bắt năm 1938, kêu án 5 năm tù giam ở Côn Đảo (năm 1938 – 1942), sau đó đưa về giam ở Bà Rá (1943 - 1945). Năm 1945, Nhật đảo chính Pháp, ông cùng các đồng chí vượt ngục trở về. Về thăm quê hương Tác Thủ, rồi ông qua tỉnh Hà Tiên tiếp tục hoạt động cách mạng và được Đảng bộ Hà Tiên tin nhiệm cử vào Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ và làm Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh tỉnh Hà Tiên.</p> <p>Về tỉnh năm 1946 – 1947, ông phụ trách nhiệm vụ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Ủy ban lão thành tỉnh. Đầu năm 1947 sức khỏe ông yếu dần do hậu quả bị Pháp tra tấn nên Đảng phân công ông phụ trách đồng y, Ông mất ngày 22/12/1947.</p>
15	Tên nhân vật	NGUYỄN VĂN BIÊN (1928 – 1992)
	Phân loại	Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Nguyễn Văn Biên (Năm Ngân), sinh năm 1928, quê quán xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, Cà Mau. Tham gia cách mạng tháng 5/1945. Vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 19/5/1945. Cấp bậc trong quân đội Trung úy, chức vụ Huyện đội phó.</p> <p>Năm 1945 – 1946, chiến sĩ liên lạc đơn vị cụ Vũ Đức ở Tân Hưng. Từ năm 1947 – 1953 chiến sĩ, Tiểu đội trưởng, Trung đội phó, Trung đội trưởng (Tổ trưởng tổ Đảng) các đơn vị 1097, Tiểu đoàn 410. Năm 1954 – 1959, hoạt động bí mật ở địa phương, phụ trách xây dựng lực lượng quân sự ngầm và binh vận xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời. Năm 1960 đến 1969 xã đội phó xã Khánh Bình, Trung đội trưởng, Đại đội phó, Đại đội trưởng địa phương quân huyện, Huyện đội phó huyện Trần Văn Thời. Đồng chí Nguyễn Văn Biên có rất nhiều trận đánh tiêu biểu và dũng cảm. Tiêu biểu có trận đánh đồn Xẻo Me (tỉnh Sóc Trăng), cùng đồng đội diệt một Đại đội ác ôn khét tiếng gồm 86 tên địch, thu toàn bộ vũ khí. Trong trận này, riêng đồng chí Biên đã tiêu diệt 17 tên địch, bị địch ném lựu đạn bị thương nặng.</p> <p>Tháng 8/1969 đến 1975, cán bộ Ban Tác Huấn tỉnh đội Cà Mau, Liên đội trưởng Trinh sát vũ trang Công an tỉnh Cà Mau, Công an vũ trang Khu tăng cường cấp huyện, Huyện ủy viên kiêm Bí thư xã Khánh Bình, Bí thư Chi khu Rạch Ráng, Phó Ban chỉ huy chiến dịch 1975 huyện Trần Văn Thời. Từ năm 1975 đến 1990, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy huyện Trần Văn Thời, Phó Giám đốc Công ty Liên doanh Thủy sản Sông Đốc, đến năm 1990 nghỉ hưu. Ông được trao tặng nhiều huân, huy chương các loại, Ông từ trần năm 1992. Năm 2011, đồng</p>

		chí Nguyễn Văn Biên được Nhà nước truy tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân".
16	Tên nhân vật	TRUNG ĐOÀN 962
	Phân loại	Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân
	Tóm tắt tiểu sử	<p>Tiền thân của Trung Đoàn 962 là 4 đơn vị “đặc biệt” của các tỉnh: Cà Mau, Trà Vinh, Bến Tre và Bà Rịa với nhiệm vụ tổ chức tàu thuyền vượt biển ra Bắc vận chuyển vũ khí về cho nhân dân miền Nam đánh Mỹ. Năm 1960, phong trào Đồng Khởi ở Bến Tre (01/1960) nổ ra và lan nhanh toàn miền Nam. Trung ương chỉ thị cho các tỉnh Cà Mau, Trà Vinh, Bến Tre và Bà Rịa chủ động chuẩn bị bến bãi, tiếp nhận vũ khí về phục vụ chiến trường miền Nam.</p> <p>Bộ Tư lệnh Hải quân và Đoàn 125 tích cực chuẩn bị cho chuyến đầu tiên chở vũ khí về Nam. Đồng chí Bông Văn Dĩa được chỉ định đi chuyến mở đường với cương vị Bí thư Chi bộ chiếc tàu gỗ mang tên “Phương Đông 1”, Đ/c Lê Văn Một làm thuyền trưởng và 11 cán bộ thủy thủ. Chuyến tàu chở 30 tấn vũ khí rời bến Vạn Sét, Đồ Sơn (Hải Phòng) lúc 22 giờ 30 đêm ngày 11/10. Đến 06h00 ngày 17/10 đã cập bến Vàm Lũng an toàn, khai thông thắng lợi con đường huyền thoại “Đường Hồ Chí Minh trên biển”.</p> <p>Trung đoàn 962, trên 10 năm chiến đấu giúp nước bạn, Trung đoàn 962 đã chiến đấu 52 trận lớn nhỏ, chở 108.000 cán bộ, chiến sĩ từ Việt Nam sang Campuchia, từ Campuchia đi các mặt trận, vận chuyển vũ khí, chở hàng vào viện trợ cho nước bạn; chở 86.941 người dân Campuchia về quê. Trung đoàn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng nhì, Hạng ba. Tiểu đoàn 2, Tiểu đoàn 3 và Hải đội PGM được tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng nhất và nhiều cán bộ, chiến sĩ của Trung đoàn 962 được tặng thưởng huân, huy chương các loại./.</p>